

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
I	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ		
1	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	Thuyết minh được tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	Không Thuyết minh hoặc Thuyết minh sơ sài, không phù hợp với yêu cầu của E-HSMT
II	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc		
1	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	+ Nhà thầu thuyết minh chi tiết và rõ ràng, đầy đủ về tính chất và mục đích của từng công tác thi công phù hợp với tính chất của gói thầu. + Đánh giá hiện trạng và đề xuất phương án thi công hiệu quả cho từng công tác của gói thầu + Hiểu biết của nhà thầu về đặc điểm vị trí địa lý; hệ thống hạ tầng và giao thông tại khu vực thực hiện gói thầu	Không Thuyết minh hoặc Thuyết minh sơ sài, không phù hợp với gói thầu

III	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ		
1	Công tác chuẩn bị (tiếp nhận mặt bằng, chuẩn bị nhân sự, máy móc, thiết bị, vật tư, kho bãi ...).	Thuyết minh đầy đủ và chi tiết kế hoạch thực hiện công việc phù hợp với tính chất của gói thầu, phù hợp với giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thi công.	Không thuyết minh hoặc nêu không đầy đủ, không chi tiết kế hoạch thực hiện công việc hoặc không phù hợp với tính chất của gói thầu, không phù hợp với giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thi công.
2	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	- Có thuyết minh chi tiết giải pháp kỹ thuật và biện pháp thực hiện đầy đủ các công việc có tính đến điều kiện thời tiết các mùa cho từng công tác thực hiện của gói thầu theo quy định - Có phương án đảm bảo giao thông hợp lý, khả thi trong quá trình thực hiện gói thầu - Lập kế hoạch thực hiện tổng thể và chi tiết dịch vụ theo các giai đoạn (chuẩn bị, thi công, nghiệm thu - bàn giao...)	Không có hoặc có Thuyết minh nhưng sơ sài, không phù hợp
3	Sơ đồ tổ chức thực hiện công việc, nêu rõ trách nhiệm của từng thành viên và mối quan hệ, liên hệ giữa các thành viên trong sơ đồ	Có sơ đồ tổ chức thực hiện dịch vụ, nêu rõ trách nhiệm từng thành viên và mối quan hệ, liên hệ giữa các thành viên trong sơ đồ	Không có sơ đồ tổ chức thực hiện dịch vụ, nêu rõ trách nhiệm từng thành viên và mối quan hệ, liên hệ giữa các thành viên trong sơ đồ hoặc có nhưng không đầy đủ, không phù hợp
4	Huy động, bố trí thiết bị, nhân sự thực hiện gói thầu	Có thuyết minh phương án huy động, bố trí thiết bị, nhân sự, cho từng công việc theo phạm vi cung cấp phù hợp với quy định, biện pháp	Không thuyết minh hoặc có nhưng không đầy đủ, không phù hợp, không đầy đủ, không đúng quy định, không hợp lý, sơ sài

		thi công và giải pháp kỹ thuật - Nhà thầu đề xuất tối thiểu 10 công nhân sẵn sàng để sàng huy động nhân sự để thực hiện gói thầu và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau: + Tất cả 10 công nhân phải có CMND/CCCD, Hợp đồng lao động hoặc cam kết tham gia thực hiện gói thầu của nhân sự - Nhà thầu cam kết khả năng huy động nhân sự khi tham gia thực hiện công trình theo yêu cầu của E-HSMT, trường hợp không đáp ứng sẽ bị đánh giá về uy tín nhà thầu.	
IV	Mức độ đáp ứng biện pháp đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện		
1	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện	- Có biện pháp bảo đảm chất lượng thi công tổng thể cho gói thầu và đảm bảo chất lượng cho từng công tác thực hiện theo phạm vi cung cấp hợp lý, khả thi. - Có sơ đồ quản lý chất lượng công trình rõ ràng, hợp lý và thuyết minh quyền hạn và nghĩa vụ của bộ phận quản lý chất lượng rõ ràng, hợp lý, khả thi	Không có biện pháp, sơ đồ và không có thuyết minh sơ đồ hoặc có nhưng không phù hợp, không đầy đủ, không đúng quy định, không hợp lý, sơ sài
2	Biện pháp kiểm tra máy móc thiết bị trước khi đưa vào sử dụng. Cam kết sẵn sàng huy động phương tiện, thiết bị để kiểm tra đối chiếu.	- Có thuyết minh biện pháp rõ ràng, chi tiết kiểm tra máy móc thiết bị trước khi đưa vào chăm sóc, bảo dưỡng. Có cam kết kèm theo - Có đề xuất bãi tập kết xe máy thiết bị phục vụ thi	Không đáp ứng yêu cầu trên

		công với vị trí, quy mô hợp lý, phù hợp với điều kiện thi công công trình	
3	Công tác quản lý nhân sự phục vụ thực hiện dịch vụ. Nhà thầu cung cấp hợp đồng lao động hoặc cam kết thực hiện gói thầu của các nhân sự chủ chốt về việc thực hiện gói thầu và sẵn sàng khi đối chiếu, kiểm tra	Đáp ứng yêu cầu E-HSMT	Không đáp ứng yêu cầu
V	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ		
1	Xây dựng phương án bố trí nhân sự, phương tiện, thiết bị và công tác điều hành phù hợp với gói thầu	Nêu đầy đủ, chi tiết; có phương án hiệu quả, hợp lý, khả thi	Không đáp ứng yêu cầu trên
2	Có kế hoạch xử lý khi có sự cố xảy ra trong quá trình thi công	Thuyết minh biện pháp kế hoạch xử lý khi có sự cố xảy ra	Không đáp ứng yêu cầu trên
3	Hệ thống tổ chức bộ máy của Nhà thầu tại khu vực cung cấp dịch vụ	Có sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy của nhà thầu tại khu vực cung cấp dịch vụ và thuyết minh đầy đủ, rõ ràng về hệ thống, chức năng, nhiệm vụ cho từng chức danh cụ thể có trong hệ thống.	Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trên.
VI	Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT		

1	Đảm bảo thời gian thực hiện bằng thời gian qui định trong E-HSMT	Đề xuất thời gian thực hiện bằng thời gian qui định trong hồ sơ mời thầu	Đề xuất về thời gian thực hiện khác thời gian qui định trong hồ sơ mời thầu
2	Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ	Có biểu đồ tiến độ thi công hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế theo các giai đoạn thi công của gói thầu đáp ứng nội dung a và b	Đề xuất không đủ 2 nội dung a và b. hoặc không phù hợp
3	Biểu tiến độ hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có Biểu tiến độ hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.
VII	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như an toàn lao động		
1	Vệ sinh môi trường		
1.1	Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung ứng dịch vụ	Có Thuyết minh biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung ứng dịch vụ	Không đáp ứng yêu cầu
2	An toàn lao động		
2.1	Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung ứng dịch vụ	Có Thuyết minh biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung ứng dịch vụ	Không đáp ứng yêu cầu

3	Phòng cháy, chữa cháy		
3.1	Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung ứng dịch vụ	Có Thuyết minh biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung ứng dịch vụ	Không đáp ứng yêu cầu
VIII	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
1	Quá trình tham dự thầu	Nhà thầu không bị đánh giá về uy tín trong việc tham dự thầu khi thực hiện các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025;	Nhà thầu bị đánh giá uy tín có vi phạm về uy tín khi thực hiện các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025;
2	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu	Nhà thầu không vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng bao gồm các thông tin quy định tại khoản 3 Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng bao gồm các thông tin quy định tại khoản 3 Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP
IX	Thông tin về uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu		
1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu trong thời gian 05 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu. (Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận).	Nhà thầu có bản cam kết không thuộc các trường hợp sau: - Nhà thầu khi tham dự thầu có hành vi làm giả hoặc làm sai lệch thông tin, hồ sơ, tài liệu trong đấu thầu. - Nhà thầu khi tham dự thầu có hành vi cung cấp thông tin, tài liệu không trung thực, không khách quan trong E-HSDT nhằm làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu. - Nhà thầu có tên trong danh sách các nhà thầu vi phạm	Nhà thầu không có bản cam kết hoặc cam kết thiếu một trong các nội dung trên hoặc có cam kết nhưng không trung thực

		bị cấm thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đến thời điểm đóng thầu. - Nhà thầu vi phạm lỗi sau khi tham dự thầu không hủy động được nhân sự chủ chốt hoặc thiết bị thi công chủ yếu (không tính trường hợp nhà thầu được cho phép thay thế theo quy định).	
Kết luận	Tất cả các tiêu chí được đánh giá là Đạt	Có ít nhất 01 tiêu chí được đánh giá là Không đạt	
	Đạt	Không đạt	

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt. Đối với trường hợp yêu cầu nhà thầu thuyết minh thì nhà thầu phải thuyết minh rõ ràng, chi tiết, không chấp nhận cam kết mà phải có thuyết minh theo yêu cầu, trường hợp nhà thầu cam kết hoặc không thuyết minh sẽ đánh giá không đạt E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.